

Số: 704/TB-ĐHBK

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TẠI ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018

Căn cứ Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản và Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 sửa đổi bổ sung Điều 16 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015;

Căn cứ Nghị định số 151/2017 ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 2717/QĐ-ĐHBK ngày 27/3/2024 của Giám đốc đại học Bách khoa Hà Nội về việc phê duyệt giá khởi điểm và kế hoạch tổ chức đấu giá quyền thuê tài sản công tại Đại học Bách khoa Hà Nội đợt 1 năm 2024.

Đại học Bách khoa Hà Nội thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền thuê tài sản công như sau:

#### 1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Đại học Bách khoa Hà Nội
- Địa chỉ: Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

#### 2. Thông tin về tài sản đấu giá:

- Địa điểm đấu giá: là các điểm trong Đại học Bách khoa Hà Nội sẽ hết hạn hợp đồng thuê từ 01/4/2024
- Tổng giá khởi điểm cho thuê: 230.443.600 đồng/tháng

#### 3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Tổ chức đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định tại khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời phải đáp ứng các nội dung theo Điều 3, Phụ lục I Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp hướng dẫn về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.



## 3.1. Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản

TT	Nội dung	Mức tối đa	Tài liệu chứng minh
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>	
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	
1,1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	
1,2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	
2,1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	
2,2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	Có bản chụp hình ảnh chứng minh
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	Kê khai đường link trang điện tử
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0	Có bản chụp văn bản của cơ quan thẩm quyền phê duyệt
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	Có bản chụp hình ảnh chứng minh
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>	
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ, tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả	4,0	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4,0	

TT	Nội dung	Mức tối đa	Tài liệu chứng minh
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0	
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>	
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0	Thông kê theo mẫu biểu 01 đính kèm thông báo
1,1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0	
1,2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0	
1,3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0	
1,4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0	
1,5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0	
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các chỉ tiêu 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0	
2,1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0	
2,2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0	
2,3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0	
2,4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0	
2,5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0	

TT	Nội dung	Mức tối đa	Tài liệu chứng minh
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá Tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0	Có bản chụp văn bản của cơ quan thẩm quyền phê duyệt
3,1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0	
3,2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0	
3,3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0	
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0	
4,1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0	
4,2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0	
4,3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0	
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2015 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư Pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính Phủ về Bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0	Có bản chụp thẻ đấu giá viên
5,1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0	
5,2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0	
5,3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0	
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0	Có bản chụp giấy nộp tiền, tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thông báo của cơ quan thuế về việc xác nhận

TT	Nội dung	Mức tối đa	Tài liệu chứng minh
			doanh nghiệp đã thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước
6,1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6,2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	
6,3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	
6,4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	<b>3,0</b>	
7,1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0	
7,2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	<b>1,0</b>	Có bản chụp văn bản của cơ quan thẩm quyền phê duyệt
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	<b>5,0</b>	
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.</b>	<b>5,0</b>	
1	Tổ chức đấu giá tài sản có kinh nghiệm hành nghề đấu giá từ 10 năm trở lên, đồng thời đã đấu giá thành công tài sản là quyền thuê mặt bằng tại các Trường Đại học.	3,0	Có bản chụp giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

TT	Nội dung	Mức tối đa	Tài liệu chứng minh
2	<i>Tổ chức đấu giá tài sản có kinh nghiệm hành nghề đấu giá dưới 10 năm, đồng thời đã đấu giá thành công tài sản là quyền thuê mặt bằng tại các Trường Đại học.</i>	2,0	
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>	
<b>VI</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>		
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>	Có bản chụp thông báo của cơ quan có thẩm quyền
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>	

### 3.2. Lưu ý tổ chức đấu giá tài sản

- Không vi phạm pháp luật về đấu giá tài sản. Thực hiện đúng các hướng dẫn tại công văn số 1949/BTP-BTBTP ngày 14/06/2022 của Bộ Tư pháp triển khai Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.
- Nộp 01 (một) bộ hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá kèm theo bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh cho các tiêu chí đánh giá và tự chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp pháp, đầy đủ, chính xác đối với thông tin các giấy tờ, tài liệu đó. Hồ sơ phải được đóng quyển, có chữ ký của người đại diện hợp pháp, đóng dấu và đóng dấu giáp lai hồ sơ, để trong túi đựng hồ sơ dán kín, có đóng dấu niêm phong của tổ chức đấu giá tài sản.
- Bố cục trình bày nội dung hồ sơ theo thứ tự các tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá quy định tại phụ lục I Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.
- Nộp 01 (một) bản tự chấm điểm theo thông báo này, có con dấu, chữ ký của đại diện hợp pháp của tổ chức đấu giá tài sản đóng kèm theo trong bộ hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.
- Nộp 01 (một) bản chụp báo cáo của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi Sở Tư pháp của năm trước liền kề (theo mục 3.6 khoản 3 công văn số 1949/BTP-BTTP ngày 14/06/2022).
- Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá năm 2016 và Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp (Phụ lục 1, III.1, III.2, ghi chú số 1 kèm theo Phụ lục). Dựa trên các tiêu chí này, tổ chức đấu giá chỉ liệt kê các hợp đồng/cuộc đấu giá mà tài sản đấu giá thuộc Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Việc kê khai phải đầy đủ, thống nhất với số liệu trong báo cáo của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi Bộ Tư pháp.

này, tổ chức đấu giá chỉ liệt kê các hợp đồng/cuộc đấu giá mà tài sản sản đấu giá thuộc Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Việc kê khai phải đầy đủ, thống nhất với số liệu trong báo cáo của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi Bộ Tư pháp.

- Tổ chức đấu giá tài sản gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

- Trường hợp trong hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá thiếu thông tin và tài liệu chứng minh của tiêu chí đánh giá nào thì tiêu chí đó không được chấm điểm.

#### 4. Hồ sơ đăng ký gồm có:

- Đơn đăng ký
- Hồ sơ pháp lý đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản
- Bản mô tả năng lực kinh nghiệm (kèm tài liệu chứng minh)
- Phương án tổ chức đấu giá
- Cam kết về tiến độ, cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá

- Thư chào giá

- Bảng tự chấm điểm

#### 5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ khi có Thông báo đến 17h30' ngày 10/4/2024.

- Địa chỉ nộp hồ sơ: Ban Cơ sở vật chất, Phòng 301-C1 Đại học Bách khoa Hà Nội, số 1 đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

- Điện thoại: 024.38681954

- Tổ chức đấu giá tài sản nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện trong giờ hành chính nhưng phải đảm bảo Đại học Bách khoa Hà Nội nhận được hồ sơ đúng thời gian quy định trên (trước 17h30' ngày 10/4/2024). Hồ sơ đến sau 17h30' ngày 10/4/2024 được coi là không hợp lệ và sẽ không được xét chọn. Không hoàn trả hồ sơ đối với các trường hợp không được lựa chọn.

- Người đến nộp trực tiếp phải mang theo giấy giới thiệu của tổ chức đấu giá và căn cước công dân.

- Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Đại học Bách khoa Hà Nội sẽ thông báo công khai theo quy định của Pháp luật.

Đại học Bách khoa Hà Nội thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS <https://dgts.moj.gov.vn> (đăng tin);
- Website ĐHBKHN ([hust.edu.vn](http://hust.edu.vn));
- Lưu: VT, CSVC

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC** *TĐ*



**PGS.TS Trần Ngọc Khiêm**

